

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT
Ngày: 17-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thanh Giang;

2. Bà Lê Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Trần Khánh Th; có kháng cáo của bị cáo Thy đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 30 -12- 2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Trần Khánh Th, sinh năm 1982, tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xã Tr, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Du và bà Phạm Thị Giác; chồng Võ Văn Thả và 02 con chung, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2020 đến ngày 24-9-2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 26-7-2020, Thy đã bán số đề cho các đối tượng sau:

1. Thy bán số đề cho Nguyễn Văn Thiệt theo kết quả xổ số của đài Tiền Giang với số tiền mua con số đề 3.790.000 đồng, sau khi xổ số Thiệt trúng số đề với số tiền 7.050.000 đồng; theo kết quả xổ số Đà Lạt số tiền mua đề 350.000 đồng, sau khi xổ số Thiệt trúng số đề với số tiền 1.050.000 đồng; như vậy Thiệt dùng số tiền 12.240.000 đồng đánh bạc.

2. Thy bán con số đề cho Võ Thị Thu Trang; theo kết quả xổ số của đài Tiền Giang số tiền mua số đề 5.526.000 đồng, Trang trúng số đề số tiền 2.100.000 đồng; như vậy Trang dùng số tiền đánh bạc 7.626.000 đồng.

3. Thy bán con số đề cho Phạm Văn Bích; theo kết quả xổ số của đài tỉnh Tiền Giang với số tiền mua con số đề 1.976.000 đồng, sau khi xổ số Bích không trúng số đề; như vậy Bích dùng số tiền 1.976.000 đồng đánh bạc.

4. Thy bán con số đề cho Nguyễn Thị Thu; theo kết quả xổ số của đài tỉnh Tiền Giang số tiền mua con số đề 1.286.000 đồng, sau khi xổ số Thu trúng số đề với số tiền 420.000 đồng; như vậy Thu dùng số tiền 1.706.000 đồng để đánh bạc.

5. Thy bán con số đề cho Nguyễn Thị Mỹ Linh; theo kết quả xổ số của đài Tiền Giang; Linh mua số đề với số tiền 33.355.000 đồng, sau khi xổ số Linh trúng số đề với số tiền 41.930.000 đồng; theo kết quả xổ số của tỉnh Kiên Giang, Linh mua số đề với số tiền 451.000 đồng, sau khi xổ số Linh trúng số đề với số tiền 420.000 đồng; theo kết quả xổ số của đài Đà Lạt, Linh mua số đề với số tiền 1.403.000 đồng, sau khi xổ số Linh không trúng số đề; như vậy Linh dùng số tiền 77.559.000 đồng đánh bạc.

6. Thy bán con số đề cho người tên Nhắc (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể); theo kết quả xổ số của đài tỉnh Tiền Giang; Nhắc mua con số đề với số tiền 2.412.000 đồng, sau khi xổ số, Nhắc không trúng số đề; như vậy Nhắc dùng số tiền 2.412.000 đồng.

7. Thy bán con số đề cho người tên Út (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể); theo kết quả xổ số của đài tỉnh Tiền Giang, Út mua số đề với số tiền 4.790.000 đồng, sau khi xổ số Út trúng số đề với số tiền 1.260.000 đồng; như vậy Út dùng số tiền 6.050.000 đồng để đánh bạc.

Như vậy, Trần Khánh Th đã bán số đề, theo kết quả xổ số của các tỉnh Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt với tổng số tiền 109.569.000 đồng, nhưng các con bạc chưa giao tiền mua con số đề cho bị cáo Thy.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 30-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Khánh Th 01 (một) năm tù về tội “ Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành bản án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2020 đến ngày 24-9-

2020.

Bản án còn quyết định hình phạt đối với hai bị cáo Nguyễn Văn Thiệt, Võ Thị Thu Trang về tội “Đánh bạc” và xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ; bản án còn quyết định các biện pháp tư pháp, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08-01-2021, bị cáo có đơn kháng cáo xin hưởng án treo;

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo **xin hưởng án treo và Kiểm sát viên** đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Hình sự; sửa bản án sơ thẩm; cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin hưởng án treo và Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm.

[3] Hành vi của bị cáo Thy thực hiện: Trong ngày 26-7-2020, bị cáo đã trực tiếp tổ chức nhận phoi đề và bán số đề cho nhiều người; cụ thể:

[3.1] Nhận 2 phoi đề của bị cáo Thiệt mua số đề đài tỉnh Tiền Giang và giải phoi số tiền trúng số đề là 10.840.000 đồng; của đài thành phố Đà Lạt giải phoi số tiền trúng số đề là 1.400.000 đồng; tổng số tiền bị cáo Thiệt dùng đánh bạc 12.240.000 đồng.

[3.2] Nhận phoi đề của bị cáo Võ Thị Thu Trang mua số đề của đài tỉnh Tiền Giang và giải phoi số tiền trúng số đề được 7.626.000 đồng.

[3.3] Nhận 3 phoi đề của Nguyễn Thị Mỹ Linh mua số đề 3 đài xổ số; cụ thể của đài tỉnh Tiền Giang và giải phoi trúng số đề được số tiền 75.285.000 đồng; của đài tỉnh Kiên Giang giải phoi trúng số đề được số tiền 871.000 đồng; của đài thành phố Đà Lạt số tiền 1.403.000 đồng giải phoi không trúng; như vậy tổng số tiền Linh dùng đánh bạc 77.559.000 đồng.

[3.4] Bị cáo còn nhận nhiều phoi đề mua số đề của đài tỉnh Tiền Giang;

gồm của Phạm Văn Bích số tiền 1.976.000 đồng, của Nguyễn Thị Thu số tiền 1.286.000 đồng, của tên Út số tiền 6.050.000 đồng, của tên Nhắc số tiền 2.412.000 đồng; do đó Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Khánh Th về tội “Tổ chức đánh bạc”, theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

[4.1] Tòa án sơ thẩm căn cứ tính chất của vụ án, mức độ của hành vi phạm tội; khi quyết định hình phạt đã xem xét tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nên xử phạt bị cáo 01 năm tù là **tương xứng**.

[4.2] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, cấp sơ thẩm chưa xem xét, mặt khác bị cáo có 2 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016 cần có sự chăm sóc của mẹ; Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4.3] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo, đề tạo điều kiện cho bị cáo được chăm sóc con và gia đình; căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, đủ tác dụng giáo dục và răn đe bị cáo.

[5] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30-12-2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.
3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 72/2020/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.

3.1 Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: **Xử phạt bị cáo Trần Khánh Th 01 (một) năm tù**

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm; kể từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Truong Mít, huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú, thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên; Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Án phí: Bị cáo không phải án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện D;
- Chi cục THADS. huyện D;
- Công an huyện DMC;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Minh Châu

